

Ý kiến nhận xét đối với Đề xuất Luật Khoáng sản mới - Bản thảo 5

-Steven Dudka, Archipelago Resources Plc.-

Tôi xin bày tỏ lời cảm ơn vì đã cho tôi cơ hội được đọc và soát Bản thảo lần thứ 5 của Luật Khoáng sản mới và tôi xin trình bày một vài ý kiến nhận xét.

Tôi chắc chắn rằng một vài những ý kiến đóng góp khác sẽ giải quyết một loạt những vấn đề tương tự như tất cả chúng ta đang cố gắng nỗ lực để tạo một khung pháp lý thuận lợi cho sự phát triển của ngành công nghiệp khai thác khoáng sản ở Việt Nam.

Tôi xin trình bày một vài quan ngại của tôi và xin đưa ra những gợi ý đề xuất để các ngài cân nhắc.

Chương 1, Điều 5, Khoản 5

Mỏ khoáng sản có thể đầu tư ở quy mô lớn không được chia cắt thành nhiều khu vực để đầu tư ở quy mô nhỏ

Tôi xin nói rõ rằng điều này được nhìn nhận là một thay đổi cần thiết và sáng suốt quay lại một chính sách mà đã được thực hiện trước đây. Sự xuống cấp trong quản lý hiệu quả việc cấp phép và giám sát kiểm tra các hoạt động khoáng sản của các cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh là điều rõ ràng nhận thấy trong những năm gần đây. Khả năng yếu kém, trình độ nghèo nàn và không được trợ cấp đầy đủ của các ban ngành cấp tỉnh đã dẫn đến tình trạng khai thác liều lĩnh thiếu thận trọng và sự hủy hoại môi trường nghiêm trọng ở một số tỉnh.

Do việc phân nhỏ những mỏ lớn thành những phần vùng khai thác qui mô nhỏ cho các doanh nghiệp địa phương nhỏ và thiếu kinh nghiệm khai thác, chất lượng những mỏ khoáng sản đáng lẽ ra có thể được khai thác một cách hiệu quả ở quy mô lớn với tỷ lệ thu hồi tài nguyên khoáng sản ngày càng cao, thì lại bị thoái hóa và hiện nay có thể trở nên không còn hiệu quả kinh tế để thu hồi các vùng có hàm lượng thấp.

Chương III, Điều 17, Khoản 2

Tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư vào công tác điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản được ưu tiên khi tham gia đấu giá quyền thăm dò - khai thác tài nguyên khoáng sản mới phát hiện trong khu vực đã điều tra

Ý nghĩa của cụm từ "được ưu tiên" trong điều khoản này là không rõ ràng và sẽ không tạo niềm tin cho các nhà đầu tư khu vực tư nhân để cam kết cấp vốn cho "những điều tra cơ bản địa chất". Đây là một trong những hoạt động rủi ro cao nhất phải gánh chịu trong suốt quá trình phát hiện tìm ra những mỏ khoáng sản mới. Theo tôi hiểu về bản thảo hiện tại (bản thảo số 5) là không có đảm bảo về quyền nắm giữ cho bất kỳ phát hiện nào được

tìm thấy trong thời gian có những hoạt động này. "Ưu tiên" ở đây thực sự có nghĩa là gì? Đó có phải là quyền ưu tiên chọn trước nhất như nêu ở Điều 41, khoản 1d)? Cái gì là biện pháp khuyến khích cho bất kỳ nhà đầu tư nào đầu tư tiền vào điều tra cơ bản?

Đồng thời, không có giới hạn nào về quy mô được nêu cho diện tích khu vực được phê duyệt cho "Điều tra Cơ bản".

Chương IV, Điều 19, Khoản 1

Khu vực thăm dò và khai thác khoáng sản bao gồm:

1. Khu vực đấu giá quyền thăm dò - khai thác khoáng sản, khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Nói chung, tôi không tin rằng việc đấu thầu các quyền này là phương thức tốt nhất để thúc đẩy tiến trình phát triển ngành công nghiệp khai thác khoáng sản ở Việt Nam. Một vài Đại biểu Quốc hội đã bày tỏ quan ngại về ý tưởng này và làm cách nào để nó được thực hiện một cách hiệu quả. Quan điểm của cá nhân tôi là việc đấu thầu quyền thăm dò và quyền khai thác sẽ dẫn tới những báo cáo sai lệch và xuyên tạc bóp méo quy mô, hàm lượng và bản chất thực sự của các mỏ khoáng sản. Những người hoặc những nhóm người nào lập báo cáo chi tiết những khía cạnh này của một phát hiện khoáng sản mới được đề xuất để đấu thầu sẽ có lý do chắc chắn để báo cáo bớt đi không đúng sự thực tình trạng thực tế và những số liệu địa chất của phát hiện đó và sau đó tìm mọi cách để đảm bảo rằng họ sẽ trúng thầu trong bất kỳ cuộc đấu thầu nào. Báo cáo giảm đi quy mô và hàm lượng của các mỏ khoáng sản mới được phát hiện sẽ làm tăng ủng hộ việc người trúng thầu xin được hưởng những biện pháp khuyến khích về các loại thuế và các loại phí và dám chắc xảy ra khả năng báo cáo giảm đi sản lượng sản phẩm khoáng sản, vì vậy sẽ làm giảm lợi ích tài chính của Chính phủ.

Nếu áp dụng đấu thầu, thì để thu hút các nhà đầu tư nghiêm túc và làm tăng niềm tin của các nhà đầu tư khi tham gia vào đấu thầu, các điều kiện tài khóa của dự án phải được xác định rõ ràng trước khi bắt đầu đấu thầu và những điều khoản đó phải cố định và đảm bảo được cho thời hạn của dự án khai thác.

Chương IV, Điều 20, Khoản 1

Khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản bao gồm các khu vực mà hoạt động khoáng sản ở khu vực đó bị hạn chế nhằm mục đích bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử, văn hóa, quốc phòng, an ninh, rừng đặc dụng, công trình hạ tầng

Để khuyến khích đầu tư khu vực tư nhân, những khu vực này nên được chỉ rõ và đầy đủ trên bản đồ, nêu rõ những nơi còn sẵn có để các nhà đầu tư tiềm năng nhìn thấy tại văn phòng của các cơ quan có thẩm quyền cấp Tỉnh, khi các nhà đầu tư đảm bảo được cấp phép để tiến hành thực hiện các khảo sát thực địa như được cho phép theo Điều 36, và

trước khi chuẩn bị hồ sơ xin thăm dò khoáng sản. Điều này sẽ tiết kiệm được thời gian và tiền bạc cho cả nhà đầu tư và Chính phủ.

Chương VII, Điều 38, Khoản 1 e)

Dự toán chi phí thăm dò theo đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định

Mục đích của điều khoản này được hiểu rất rõ đối với các dự án có vốn của Nhà nước nhưng trong nhiều cách, nó không thực tế để làm cho cách tính giá do Nhà nước quy định có hiệu lực đối với những nhà đầu tư thuộc khu vực tư nhân/ không phải của Nhà nước (Việt Nam và nước ngoài), những người phải giải trình trả lời được những yêu cầu câu hỏi của Hội đồng quản trị, ngân hàng, các nhà đầu tư và thị trường chứng khoán. Tôi tin rằng là một tổ chức không phải là của Nhà nước được công nhận bởi các cơ quan có thẩm quyền Việt Nam là đủ điều kiện và tiêu chuẩn để tiến hành các hoạt động thăm dò khoáng sản thì cũng nên được coi là đủ điều kiện và tiêu chuẩn để đưa ra các quyết định về thay đổi các chương trình thăm dò dựa trên những kết quả và chi phí thăm dò được yêu cầu để đạt được những kết quả thành công và cho ra sản lượng khoáng sản.

Những khoản phí mà các nhà thầu nước ngoài và các chuyên gia nước ngoài phải gánh chịu không tuân chuẩn theo những mức giá do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định.

Chương VII, Điều 40, khoản 2b)

Giấy phép thăm dò khoáng sản được cấp đối với khu vực không có tổ chức, cá nhân nào đang thăm dò hoặc khai thác khoáng sản hợp pháp và không thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực đang được điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản đối với khoáng sản xin cấp giấy phép thăm dò, trừ trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này.

Bối cảnh dẫn đến “các khu vực đang được điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản đối với loại khoáng sản cụ thể đang được xin cấp phép thăm dò” là không rõ ràng. Có phải điều này có nghĩa là nếu một tổ chức được cấp phép đang thực hiện “nghiên cứu điều tra cơ bản địa chất” thì không cá nhân hoặc tổ chức nào có thể xin cấp phép thăm dò trong ranh giới khu vực điều tra cơ bản địa chất đã được phê duyệt?

Chương VII, Điều 41, Khoản 2 a)

Nộp phí cấp phép, phí độc quyền thăm dò, thực hiện ký quỹ, phí bồi thường cho dữ liệu và thông tin tài nguyên khoáng sản quốc gia và các khoản phải thanh toán khác như đã quy định;

“Phí bồi thường cho dữ liệu và thông tin tài nguyên khoáng sản quốc gia” được nêu ở đây là đáng quan tâm. Phí này cần được làm rõ. Việc nộp phí bồi thường cho “dữ liệu cơ sở” trước đây hoặc dữ liệu khác trong giai đoạn thăm dò của dự án dường như là vô lý.

Chương VII, Điều 43, Khoản 2

Trong trường hợp tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này đã nộp hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác hoặc đã được cấp giấy phép khai thác nhưng trữ lượng xin cấp phép hoặc trữ lượng được phép khai thác theo giấy phép đã cấp nhỏ hơn trữ lượng đã được phê duyệt thì cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác có quyền cấp giấy phép khai thác cho tổ chức, cá nhân khác đối với phần trữ lượng còn lại và tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác phải hoàn trả chi phí thăm dò cho tổ chức, cá nhân đã thăm dò.

Khoản này mâu thuẫn với ý kiến được nêu trong Điều 5, Khoản 5 về việc không phân chia các mỏ khoáng sản lớn thành các mỏ có quy mô nhỏ.

Và khả năng Chính phủ có thể quyết định không cấp giấy phép khai thác cho toàn bộ trữ lượng khoáng sản đã được xét duyệt của một mỏ cho một công ty phù hợp sẽ khiến giảm bớt quyền nắm giữ đối với mỏ và niềm tin của nhà đầu tư. Cách diễn đạt trong điều khoản này rất nghèo nàn và chắc chắn sẽ gây ra sự quan ngại đáng kể cho các nhà đầu tư tiềm năng. Ai có thể được phép khai thác những trữ lượng phát sinh thêm đang còn tranh cãi này?

Về Vấn đề Thời gian Xem xét và Cấp Giấy phép

Cơ quan cấp phép phải đưa ra quyết định về giấy phép trong một khung thời gian chính xác. Khung thời gian quy định trong pháp luật về khoáng sản liên quan là phù hợp nhưng các cơ quan không thực hiện theo đúng những thời hạn này. Ví dụ, khi một công ty xin gia hạn thời hạn giấy phép thăm dò thì không nên mất nửa thời gian yêu cầu gia hạn để được cấp phép cho việc gia hạn đó. Với tất cả sự hiểu biết của mình, kể từ khi ban hành Luật Khoáng sản năm 1996, chưa có một giấy phép thăm dò nào được cấp phép trong khung thời gian hợp lệ theo quy định để xem xét hồ sơ xin cấp phép thăm dò.

Rõ ràng là cơ quan Chính phủ không bị yêu cầu phải hoàn thành trách nhiệm công việc của họ theo thời gian quy định, nhưng các nhà đầu tư thì bị buộc phải hoàn thành thăm dò và công tác khả thi trong một khoảng thời gian ngắn không hợp lý (theo các tiêu chuẩn Quốc tế) và nếu họ không hoàn thành thì giấy phép của họ sẽ có thể bị thu hồi hoặc bị đe dọa là sẽ bị thu hồi.

Trân trọng kính trình,

Hà Nội, ngày 5 tháng 4 năm 2010

-Steven Dudka, Archipelago Resources Plc.-